

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Mua sắm xe ô tô 7 chỗ phục vụ công tác chung.

- Tên dự toán: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung cho Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Quy mô gói thầu (danh mục hàng hóa):

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Mua sắm xe ô tô 7 chỗ phục vụ công tác chung	Xe	1

3. Yêu cầu về kỹ thuật

3.1. Yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Nội dung hàng hóa/Mô tả thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
	Mua sắm xe ô tô 7 chỗ phục vụ công tác chung	Xe	1
1	Yêu cầu chung		
	Nước sản xuất/xuất xứ	Nhà thầu đề xuất	
	Mã hiệu	Nhà thầu đề xuất	
	Năm sản xuất	Năm 2025 trở lại đây	
	Chất lượng	Mới 100%	
	Số chỗ ngồi kể cả tài xế	7 chỗ ngồi	
	Màu xe ngoại thất	Trắng	

	Màu xe nội thất	Ghế Da		
2	Yêu cầu kỹ thuật			
2.1	Kích thước- khối lượng			
	Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao) (mm)	4900x1840x1730		
	Chiều dài cơ sở (mm)	≥ 2930		
	Bán kính quay vòng tối thiểu (m)	$\leq 5,8$		
	Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥ 200		
	Khối lượng không tải (kg)	≥ 1770		
	Khối lượng toàn tải (kg)	≥ 2365		
	Thể tích khoang hành lý (L)	$\geq 209 - 742$		
	Dung tích thùng nhiên liệu (L)	≥ 72		
2.2	Động cơ – hộp số			
	Loại động cơ	Xăng 2.5L		
	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng trực tiếp		
	Công suất tối đa (Hp/rpm)	$\geq 188/6000$		
	Mô men xoắn tối đa (Nm/rpm)	$\geq 252/4000$		
	Hộp số	$\geq 6AT$		
	Hệ thống kiểm soát gia tốc	Có		
	Hệ thống dừng/khởi động động cơ tạm thời	Có		
2.3	Khung gầm			
	Hệ thống treo trước/sau	Độc lập Mc Pherson/ Liên kết đa điểm		
	Hệ thống dẫn động	Cầu trước (FWD)		
	Hệ thống Phanh trước	Đĩa tản nhiệt		

	Hệ thống Phanh sau	Đĩa		
	Hệ thống trợ lực lái	Tay lái trợ lực điện		
	Kích thước lốp xe	225/55 R19		
2.4	Ngoại thất			
	Cụm đèn trước LED	LED		
	+Đèn chạy ban ngày	LED biểu tượng		
	+Tự động bật – tắt	Có		
	+Cân bằng góc chiếu tự động	Có		
	Gương chiếu hậu	Có		
	Gạt mưa tự động	Có		
	Cánh hướng gió	Có		
	Cụm đèn sau LED	LED biểu tượng		
	Kính cửa trước chống tia cực tím UV và tia hồng ngoại IR	Có		
	Cốp điện điều khiển rảnh tay	Có		
	Thanh giá nóc xe	Có		
	Cửa sổ trời mở điện	Có		
	Bộ bước chân	Có		
2.5	Nội thất			
	Ốp trang trí nội thất vân tổ ong	Có		
	Sưởi tay lái	Có		
	Cụm đồng hồ táp lô:	Analog & Digital $\geq 7''$		
	Hàng ghế trước chỉnh điện – nhớ ghế vị trí ghế lái	Có		
	Chức năng sưởi hàng ghế trước	Có		
	Chức năng sưởi hàng ghế 02	Có		
	Màn hình trung tâm	8''		

	Kết nối AM/FM, USB, Bluetooth	Có		
	Kết nối Apple Carplay	Có		
	Hệ thống âm thanh	≥ 10 loa		
	Cổng sạc nhanh USB cho hàng ghế 2 và 3	Có		
	Màn hình hiển thị thông tin trên kính lái	Có		
	Hàng ghế thứ hai trượt và ngả lưng	Có		
	Hệ thống kiểm soát hành trình	Có		
	Hệ thống điều hòa tự động 3 vùng độc lập	Có		
	Cửa sổ chỉnh điện lên – xuống tự động	Có		
	Gương chiếu hậu trong xe chống chói tự động	Có		
	Hàng ghế thứ 2 gập 60-40	Có		
	Hàng ghế thứ 3 gập phẳng 50-50	Có		
	Rèm che nắng cửa sổ hàng ghế 2	Có		
2.6	Hệ thống an toàn			
	Túi khí	6		
	Hệ thống chống bó cứng phanh ABS	Có		
	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử EBD	Có		
	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp ESS	Có		
	Hệ thống cân bằng điện tử DSC	Có		
	Hệ thống kiểm soát lực kéo TCS	Có		
	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA	Có		

	Phanh tay điện tử tích hợp giữ phanh tự động	Có		
	Hệ thống mở-khóa cửa thông minh	Có		
	Hệ thống camera lùi	Có		
	Cảm biến áp suất lốp TPMS	Có		
	Cảm biến đỗ xe trước – sau	Có		
	Khóa cửa tự động khi chìa khóa ra khỏi vùng cảm biến	Có		
	Đèn trước mở rộng góc chiếu ánh sáng khi đánh lái AFS	Có		
	Hệ thống cảnh báo điểm mù BSM	Có		
	Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi RCTA	Có		
3	Bảo hành			
	Chế độ bảo hành	Xe được bảo hành tối thiểu 5 năm hoặc 150.000 km kể từ ngày nghiệm thu.		

- Nhà thầu phải có bảng đề xuất chủng loại hàng hóa nêu đầy đủ, rõ ràng, chi tiết về chủng loại, ký mã hiệu (model), tên nhà sản xuất, xuất xứ, năm sản xuất của toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu trên.

- Nhà thầu phải có bảng mô tả đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa tham dự thầu theo yêu cầu trên (nêu rõ tài liệu tham chiếu từng thông số kỹ thuật). Trường hợp có thông số kỹ thuật trong E-HSMT yêu cầu nhưng không thể hiện trên catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thì nhà thầu phải cung cấp bảng kê và xác nhận của hãng sản xuất. Đối với tài liệu có ngôn ngữ khác với tiếng Việt phải kèm theo bản dịch ra tiếng Việt của các thông số kỹ thuật chính và cơ bản, nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch.

- Hàng hóa cung cấp chính hãng, mới 100%, có xuất xứ nguồn gốc rõ ràng, nguyên đai, nguyên kiện, được bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Ghi chú: Yêu cầu thông số kỹ thuật, cấu hình, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn

công nghệ quy định trong mục này là tối thiểu, bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ của hàng hóa, nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thương hiệu, ký mã hiệu tương đương nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu của E-HSMT kèm tài liệu chứng minh, giải trình.

3.2. Tính hợp lệ của hàng hóa:

- Nhà thầu phải cung cấp bản scan màu các tài liệu kỹ thuật (catalogue) của hãng sản xuất thể hiện rõ các thông số kỹ thuật và hình ảnh sản phẩm kèm theo của hàng hóa tham dự thầu.

- Nhà thầu phải có văn bản cam kết:

+ Hàng hóa do nhà thầu chào hàng trong E-HSMT đảm bảo về mặt kỹ thuật, chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ. Hàng hóa do nhà thầu cung cấp đảm bảo mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.

+ Cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ đảm bảo xe ô tô được phép đăng ký lưu hành tại Việt Nam. Trong trường hợp xe ô tô nhà thầu cung cấp không được phép đăng ký, đăng kiểm tại Việt Nam, nhà thầu sẽ phải thu hồi xe ô tô và hoàn trả toàn bộ giá trị hợp đồng cho Chủ đầu tư.

+ Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của chủ đầu tư trong thời gian bảo hành và có biện pháp khắc phục đổi trả hàng hóa đáp ứng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu.

+ Cam kết hỗ trợ chủ đầu tư về thủ tục pháp lý để Chủ đầu tư hoàn thiện các loại phí sau (lệ phí trước bạ; lệ phí đăng ký cấp biên phương tiện giao thông; phí bảo hiểm; lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới; Phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe).

- Nhà thầu phải cam kết cung cấp các giấy tờ sau:

+ Đối với hàng hóa trong nước: Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng, Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô sản xuất lắp ráp, hóa đơn bán hàng và giấy bảo hành của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối (nếu có).

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm của nhà sản xuất (CQ) và các giấy tờ liên quan khác theo quy định đối với hàng hóa nhập khẩu hoặc đầy đủ giấy tờ để xe đi đăng ký.

3.3. Bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng

- Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, nhưng tối thiểu 05 năm hoặc 150.000 km (tùy theo điều kiện nào đến trước).

3.4. Thông tin về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu:

- Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu theo yêu cầu tại Mục 10.8 CDNT Chương II E-HSMT.

- Trừ trường hợp nhà thầu đồng thời được xếp thứ nhất ở nhiều gói thầu hoặc do bất khả kháng, nhà thầu bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi sau:

a) Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có);

b) Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 43 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

c) Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung;

d) Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.

đ) Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;

e) Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư, bên mời thầu hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

g) Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;

h) Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày bên mời thầu mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với chào giá trực tuyến rút gọn.”

(Nhà thầu phải có cam kết đính kèm)

4. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [*trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”*]: Không có bản vẽ

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

5. Kiểm tra và thử nghiệm:

- + Thời gian kiểm tra: Ngay sau khi hàng hoá được giao tới địa điểm quy định.
- + Cách thức tiến hành kiểm tra: Hai bên tiến hành kiểm tra hàng hoá căn cứ theo yêu cầu của hợp đồng đã ký kết và các tài liệu có liên quan.
- + Những hàng hoá không đạt yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm Nhà thầu phải thay thế bằng những hàng hoá khác tương ứng cho đến khi được Chủ đầu tư chấp nhận.